

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15 và Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Luật Dân số số 113/2025/QH15 và Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, ngày 10 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2026.

Thực hiện Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 19/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 và Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15 và Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ và hiệu quả Luật Dân số, Luật Phòng bệnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai ngay khi Luật có hiệu lực thi hành. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai, thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dân số và phòng bệnh.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời nội dung Luật Dân số, Luật Phòng bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Luật Dân số, Luật Phòng bệnh trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số, Luật Phòng bệnh và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung và các điểm mới của Luật Dân số, Luật Phòng bệnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Luật. Tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của Luật Dân số, Luật Phòng bệnh trong việc phát triển kinh tế - xã hội.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương như: tổ chức các hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn về Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; tăng cường các chuyên trang, chuyên mục; đăng tải các tin, bài tuyên truyền, phổ biến Luật, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị hoặc các hình thức khác nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác Dân số và Phòng bệnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn chuyên môn liên quan Luật Dân số và Luật phòng bệnh

Tổ chức rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Dân số và Phòng bệnh, thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công. Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới để đảm bảo thống nhất, phù hợp với các quy định của Luật Dân số số 113/2025/QH15, Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế rà soát, tổng hợp, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, các văn bản thuộc lĩnh vực dân số, phòng bệnh không còn phù hợp (nếu có); gửi Sở Tư pháp tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan tổng hợp: Sở Tư pháp tổng hợp kết quả rà soát từ Sở Y tế, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản không còn phù hợp theo thẩm quyền.

- Thời gian thực hiện: Trước tháng 4/2026.

3. Xây dựng danh mục văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tổng hợp và tham mưu danh mục văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi có Nghị định, Thông tư hướng dẫn cụ thể thi hành Luật.

4. Tổ chức triển khai thực hiện Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

a) Chủ động ban hành các văn bản theo thẩm quyền để chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn bảo đảm việc chấp hành đầy đủ, nghiêm túc, toàn diện Luật Dân số, Luật Phòng bệnh và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; chú trọng triển khai đến các cơ sở y tế, các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trực tiếp đến thi hành Luật.

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao tại Luật Dân số, Luật Phòng bệnh theo lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Thực hiện các chương trình về duy trì mức sinh thay thế; nâng cao chất lượng dân số; chăm sóc sức khỏe sinh sản; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm vùng miền và cơ cấu dân cư. Lòng ghép nội dung dân số vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới.

- Củng cố hệ thống y tế dự phòng từ cấp tỉnh đến cơ sở. Đảm bảo nhân lực quản lý nhà nước về phòng bệnh được đào tạo, tập huấn chuyên sâu về các nội dung mới của Luật để nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

- Cơ quan phối hợp: Các Sở ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và duy trì hằng năm.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ làm công tác dân số và phòng bệnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

- Cơ quan phối hợp: Các sở ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Tổ chức kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất về việc triển khai thi hành Luật, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tại các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường; tập trung kiểm tra việc

ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng nội dung, tiến độ và quy định của pháp luật. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành Luật; đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả triển khai thi hành Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí được lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án, đề án có liên quan trên địa bàn tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Xây dựng kế hoạch của ngành Y tế để phối hợp với các đơn vị liên quan và chỉ đạo các đơn vị trong ngành trong việc triển khai thi hành Luật.

- Chủ động tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về phù hợp với Luật Dân số, Luật Phòng bệnh và điều kiện, tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số, Luật Phòng bệnh; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế các cấp trong triển khai thực hiện Luật Dân số, Luật Phòng bệnh. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương đề xuất các giải pháp nhằm duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, thích ứng với già hóa dân số.

- Chủ trì, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật (nếu có), các văn bản chỉ đạo triển khai thi hành luật theo phân công.

- Ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn thực hiện Luật. Chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Luật của các cơ quan, đơn vị y tế trên địa bàn; kịp thời tổng hợp, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Sở Y tế trong triển khai thi hành Luật; tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với Luật Dân số, Luật Phòng bệnh từ Sở Y tế, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

- Tham mưu ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu có).

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về dân số, phòng bệnh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kế hoạch 5 năm của tỉnh.

- Tham mưu bố trí, huy động các nguồn lực đầu tư cho các chương trình, dự án, đề án về y tế dân số theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các chương trình y tế, dân số theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và điểm mới của Luật Dân số, Luật Phòng bệnh; xây dựng, duy trì các chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng nội dung truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Phối hợp với Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai tuyên truyền Luật Dân số, Luật Phòng bệnh phù hợp với đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có yếu tố tôn giáo.

- Lồng ghép mục tiêu dân số và phòng bệnh vào các chương trình, chính sách dân tộc, tôn giáo.

- Tham gia đề xuất giải pháp phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn cơ quan, đơn vị.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Phối hợp triển khai tuyên truyền Luật Dân số, Luật Phòng bệnh tới các đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tham gia giám sát việc thực hiện Luật trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức triển khai Kế hoạch thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh trên địa bàn; bảo đảm hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho Trạm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể và cán bộ chuyên môn cấp xã.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã là đầu mối chuyên môn trong công tác dân số và phòng bệnh; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ và giám sát tình hình thực hiện tại cộng đồng.

- Bố trí nguồn lực theo thẩm quyền; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về dân số và phòng bệnh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Dân số, Luật Phòng bệnh tại địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả triển khai thi hành Luật Dân số, Luật Phòng bệnh trên địa bàn gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15 và Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (VX);
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, Phó CVP UBND tỉnh (đ.c Tú);
- Lưu VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Thị Hiền Hạnh